TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CƯ M'GAR** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2025/HS-ST
Ngày 26-3-2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ M'GAR, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phùng Thị Nở.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Loan.

2. Ông Phạm Văn Thanh.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Hoàng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Bích Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 3 năm 2025, tại Phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số: 15/2025/TLST-HS ngày 03 tháng 3 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2025/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Văn T**, sinh năm 19xx. Tại tỉnh Cx.

Nơi ĐKNKTT: Ấp 1x, xã K, huyện U, tỉnh C; chỗ ở trước khi phạm tội: Buôn Y, xã E, huyện C, tỉnh Đ; nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn C (đã chết) và bà Lý Thị Th, năm 19xx; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 22/02/2025 cho đến nay – có mặt.

- Bị hại: Ông Phạm Văn Th, sinh năm 19xx. (vắng mặt – có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Buôn Y, xã E, huyện C, tỉnh Đ.

- Người làm chứng:

+ Bà Nguyễn Thị Kiều O, sinh năm 19xx. (có mặt)

Địa chỉ: Buôn Y, xã E, huyện C, tỉnh Đ.

+ Ông Lê Văn X, sinh năm 19xx. (vắng mặt)

Địa chỉ: Buôn Y, xã E, huyện C, tỉnh Đ.

+ Ông Lê Văn S, sinh năm 19xx. (có mặt)

Địa chỉ: Buôn Y, xã E, huyện C, tỉnh Đ.

+ Ông Hà Th, sinh năm 19xx. (vắng mặt)

Địa chỉ: Buôn Y, xã E, huyện C, tỉnh Đ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ông Phạm Văn Th và Trần Văn T cùng là công nhân xây dựng công trình trại gà tại buôn Y, xã E, huyện C, tỉnh Đ. Vào khoảng 20 giờ ngày 29/11/2024, ông Th ngồi uống rượu cùng ông Lê Văn X, trong lán trại của ông Th tại khu vực trại gà thì T đã uống rượu từ nơi khác về lán trại của T trong công trình, sát vách với lán trại của ông Th. Khi về đến lán trại, T có nói chuyện to tiếng với bà Nguyễn Thị Kiều O (bạn gái của T) nên ông Th đã góp ý thì T với ông Th xảy ra mâu thuẫn, cãi vả, thách thức nhau. Ông Th ra trước lán trại gọi T ra và tiếp tục thách thức đánh nhau, lúc này T lấy 01 con dao trên bếp trong lán trại của T, chạy ra ngoài chém 01 nhát về phía ông Th. Ông Th đưa tay trái lên đỡ nên T đã chém trúng tay trái rồi sượt xuống trán gây thương tích cho ông Th. Thấy ông Th bị thương tích thì T dừng lại, ông Th được mọi người đưa đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa Th, thành phố B, tỉnh Đ, đến ngày 07/12/2024 thì ra viện.

Tại bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 67/KLTTCT – PY ngày 02/01/2025 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận: Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Phạm Văn Th là 33%. Vật tác động: Vật sắc nhọn. Cơ chế hình thành thương tích: Vết thương để lại sẹo nằm chéo vùng trán trái; mẻ xương bản sọ ngoài vùng trán trái; vết thương để lại sẹo bờ ngoài cổ tay trái; gãy mỏm trâm quay trái; gãy xương thuyền trái; đứt gân duỗi cổ tay quay ngắn, cổ tay quay dài, gân dạng dài, duỗi dài, duỗi ngắn ngón I; đứt nhánh cảm giác thần kinh quay là do tác động trực tiếp của vật sắc, hướng từ trước ra sau, từ trên xuống dưới, từ trái qua phải. Hiện tại cẳng tay trái của đối tượng đang được bất động bột nên không đánh giá được tình trạng vết thương, mức độ vận động khớp cổ tay trái và ngón I bàn tay trái. Nên các thương tích: Vết thương để lại sẹo bờ ngoài cổ tay trái, kích thước (7x 0,1)cm, gãy xương thuyền trái cổ tay trái, đứt gân duỗi cổ tay quay ngắn, cổ tay quay dài, gân dạng dài, duỗi dài, duỗi ngắn ngón I) chưa đánh giá được về tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể. Đề nghị giám định bổ sung khi bệnh nhân cắt bột.

Tại bản kết luận giám định bổ sung tổn thương cơ thể trên người sống số 173/KLTTCT – PY ngày 14/02/2025 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Phạm Văn Th tại thời điểm giám định là 34%.

Vật chứng của vụ án: 01 con dao dài 32cm, lưỡi bằng kim loại dài 19cm, rộng 09cm, mặt dao có khắc chữ "JAPAN S tainless steel".

Tại bản cáo trạng số 20/CT-VKS ngày 28/02/2025, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư M'gar truy tố bị cáo Trần Văn T về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn T cho rằng trước khi bị cáo dùng dao chém ông Th thì ông Th có sử dụng xô đựng nước ném vào người của bị cáo nhưng do bị cáo né được nên không bị thương tích gì. Tuy nhiên, sau đó bị cáo trình bày do thời gian sự việc xảy ra đã lâu, bị cáo không nhớ rõ trình tự xảy ra sự việc nên có sự nhầm lẫn là không có việc ông Th dùng xô đựng nước ném vào người của bị cáo. Bị cáo giữ nguyên lời khai đã trình bày tại Cơ quan điều tra.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Trần Văn T và giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đồng thời đưa ra các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Văn T từ 05 (Năm) đến 06 (Sáu) năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Trần Văn T đã tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền 150.000.000 đồng. Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy đối với 01 con dao dài 32cm, lưỡi bằng kim loại dài 19cm, rộng 09cm, mặt dao có khắc chữ "JAPAN S tainless steel".

Bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận gì với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư M'gar đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người

tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với kết quả tranh luận tại phiên tòa, đủ cơ sở xác định: Do có mâu thuẫn với nhau nên khoảng 20 giờ 00 phút ngày 29/11/2024, tại buôn Y, xã E, huyện C, tỉnh Đ, bị cáo Trần Văn T đã dùng 01 con dao chém trúng tay trái và sượt xuống trán của ông Phạm Văn Th. Hậu quả, ông Phạm Văn Th bị thương tích với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 34%.

Hành vi của bị cáo Trần Văn T đã phạm vào tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

"1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng hung khí nguy hiểm;

.....

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

.....

c) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này".

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo không những đã trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của bị hại mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức được sức khỏe của con người là vốn quý và được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi trái pháp luật gây tổn hại đến sức khỏe người khác đều bị pháp luật nghiêm trị. Nhưng vì ý thức coi thường pháp luật, coi thường sức khỏe của người khác, bị cáo đã dùng dao chém ông Phạm Văn Th gây thương tích với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 34%.

[4] Về nhân thân: Bị cáo Trần Văn T có nhân thân tốt.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trần Văn T không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi vụ án xảy ra bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại số tiền 150.000.000 đồng và được bị hại

làm đơn bãi nại; bị cáo là người dân tộc thiểu số, bị cáo có ông nội là thương binh ¾, bác ruột là liệt sĩ nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6] Với tính chất và mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo như đã nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo Trần Văn T ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, răn đe đối với bị cáo. Tuy nhiên, cần áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt và cho bị cáo hưởng dưới mức thấp nhất của khung hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật.

[7] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Trần Văn T về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự và đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử lý vật chứng, về trách nhiệm dân sự là có căn cứ. Tuy nhiên, đối với mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị là nghiêm khắc vì bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên cần áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt và cho bị cáo hưởng dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là phù hợp với quy định của pháp luật.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị cáo Trần Văn T đã tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền 150.000.000 đồng.

[9] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy đối với 01 con dao dài 32cm, lưỡi bằng kim loại dài 19cm, rộng 09cm, mặt dao có khắc chữ "JAPAN S tainless steel".

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn T phạm tội: "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn T 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 22/02/2025.

2. Các biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 46, Điều 47, Điều 48 của Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 590 của Bộ luật dân sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận việc bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền 150.000.000 đồng.

- Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy đối với 01 con dao dài 32cm, lưỡi bằng kim loại dài 19cm, rộng 09cm, mặt dao có khắc chữ "JAPAN S tainless steel".

(*Có đặc điểm như biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra – Công an huyện Cư M'gar chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Cư M'gar ngày 28/02/2025).*

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Văn T phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Vụ giám đốc kiểm tra I - TANDTC;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Đắk Lắk (PV06);
- VKSND huyện Cư M'gar;
- CQ THAHS CA tỉnh Đắk Lắk;
- Phân trại tạm giam khu vực Cư M'gar – Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Chi cục THADS huyện Cư M'gar;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Phùng Thị Nở